

Phẩm 8: HIỆN TƯỚNG

Khi ấy, Xá-lợi Tử hỏi Tối Thắng:

–Bồ-tát bằng phương tiện thiện xảo hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, thông đạt pháp tánh, lúc ấy liền ngồi tòa Bồ-đề, chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột, chuyển pháp luân vi diệu độ chúng hữu tình. Vì nhân duyên vì trước tiên lại hiện sáu năm khổ hạnh, nhiếp phục Thiên ma sau đó mới thành Chánh giác?

Tối Thắng trả lời:

–Đại đức nên biết, Bồ-tát bằng phương tiện thiện xảo hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa thông đạt pháp tánh thật không cần khổ hạnh, chỉ vì điều phục ngoại đạo nên mới thị hiện khổ hạnh mà Thiên ma kia là chủ cõi Dục, bảm tánh hiền thiện không nên phá hoại và vì giáo hóa hữu tình khác nên thị hiện điều phục ma. Nghĩa là, bọn ngoại đạo tự xưng có khả năng tu khổ hạnh đệ nhất, cho nên Bồ-tát thị hiện khả năng tu khổ hạnh vượt bậc hơn sự khổ hạnh kia. Nghĩa là các hữu tình hoặc thấy Bồ-tát đứng co một chân, hoặc thấy Bồ-tát đứng bằng hai tay, hoặc thấy Bồ-tát đứng nhìn mặt trời, hoặc thấy Bồ-tát dùng lửa đốt cháy thân, hoặc thấy Bồ-tát treo ngược thân, hoặc thấy Bồ-tát nằm trên gai nhọn, hoặc nằm trên phân trâu, hoặc nằm trên đá, hoặc nằm trên đất, hoặc nằm trên ván mỏng, hoặc nằm trên cái chày, hoặc nằm trên tro, hoặc thấy Bồ-tát chỉ mặc áo mỏng, hoặc mặc áo gai, hoặc mặc áo cỏ, hoặc mặc bằng vỏ cây, hoặc mặc áo cỏ tranh, hoặc trần truồng, hoặc mặt hướng về mặt trời và di chuyển theo mặt trời; hoặc thấy Bồ-tát chỉ ăn hạt lúa cỏ, hoặc ăn lúa mì, hoặc ăn rễ cây, hoặc ăn lá cây, hoặc hoa hoặc trái, hoặc ăn khoai mài, hoặc cây khoai lang, hoặc ăn ngô sen, hoặc đậu, hoặc lúa, hoặc vừng, hoặc gạo, hoặc sáu ngày ăn một bữa, hoặc uống nước qua ngày, hoặc trong một ngày dùng một giọt váng sữa, một giọt mật, hoặc một giọt sữa, hoặc không ăn gì cả, hoặc thường ngủ mê. Như vậy trải qua sáu năm Bồ-tát đã thị hiện các việc khổ hạnh không còn thiếu sót một việc nào. Bồ-tát không quan tâm đến khổ hạnh nhưng vì độ hữu tình nên mới thấy có Bồ-tát thị hiện khổ hạnh như vậy.

Lúc ấy, có sáu mươi muôn ức chư Thiên do thấy việc này mà được an trụ nơi ba thừa.

Lại có chư Thiên nhờ năng lực căn lành đời trước ưa nghe pháp Đại thừa liền thấy Bồ-tát ngồi trên đài bảy báu, thân tâm bất động, mỉm cười nhập định Thắng đẳng trì, trải qua sáu năm mới ra khỏi định.

Có chư Thiên rất muốn nghe người thuyết pháp Đại thừa liền thấy Bồ-tát đoan chánh ngồi thuyết pháp trong vòng sáu năm.

Đại đức nên biết, như vậy Bồ-tát bằng phương tiện thiện xảo hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, có năng lực điều phục Thiên ma và ngoại đạo, dùng năng lực đại Bi giáo hóa tất cả hữu tình. Bồ-tát nhập định trải qua sáu năm mới ra khỏi định tùy thuận pháp thế gian, đi đến sông Vô cấu tắm rửa xong rồi đứng bên bờ sông. Lúc ấy, có nàng chăn bò vắt sữa một trăm con bò cho một con bò uống. Nàng dùng sữa của con bò này để làm cháo sữa dâng cúng Bồ-tát. Lại có sáu ức Trời, Rồng, Dược-xoa, Càn-thát-bà... mỗi mỗi đều đem đến các thức ăn uống thơm ngon để cúng dường và cùng nhau thưa rằng:

–Cúi xin bậc Đại sĩ Chánh sĩ thọ nhận thức ăn uống của chúng tôi cúng dường.

Bồ-tát vì thương xót họ nên đều thọ nhận. Khi ấy người chăn bò, Trời, Rồng, Dược-xoa, Càn-thát-bà... không thể thấy nhau nhưng đều thấy Bồ-tát chỉ thọ vật cúng dường của mình. Bấy giờ, có vô lượng chư Thiên do thấy việc thọ nhận cúng dường này đều được ngộ đạo cho nên Bồ-tát vì họ mà thị hiện. Thật ra Bồ-tát không tắm rửa cũng

không thọ nhận vật cúng dường của họ. Đại đức nên biết, Bồ-tát bằng phương tiện thiện xảo hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa thị hiện đi đến tòa Bồ-đề.

Lúc ấy, ở Địa cư thiên gọi là Diệu Địa cùng chúng Thiên thần quét dọn khắp nơi, rải nước hương và rải hoa đẹp. Trong ban ngàn đại thiên thế giới Tứ đại Thiên vương lãnh đạo Thiên chúng mình mưa hoa trời vi diệu cúng dường Bồ-tát. Chủ cõi Thiên đế Thích phân bố Thiên vương lãnh đạo Thiên chúng của mình trụ giữa hư không tấu lên nhạc trời tán thán Bồ-tát. Hỷ Túc Thiên vương lãnh đạo Thiên chúng của mình cầm lưới bảy báu giăng che thế giới; ở bốn góc lưới treo chuông linh bằng vàng; khắp nơi đều mưa vô lượng báu cúng dường Bồ-tát. Thiện Hóa Thiên vương lãnh đạo Thiên chúng của mình, đem lưới vàng tía bày giăng che thế giới, trở lên vô số nhạc trời, mưa vô lượng hoa cúng dường Bồ-tát. Tự Tại Thiên vương lãnh đạo Thiên chúng của mình, các loài Rồng, Dược-xoa, Càn-thát-bà... đều đem các thứ cúng dường thượng diệu để cúng dường Bồ-tát. Đại phạm Thiên vương chủ ở thế giới Kham nhẫn đã thấy Bồ-tát đến tòa Bồ-đề liền bảo tất cả chúng Phạm thiên:

–Các ông nên biết, nay Bồ-tát này đã tự trang sức bằng áo mũ kiên cố, không trái bản nguyện, tâm không nhàm chán, đầy đủ các hạnh, thông đạt vô lượng pháp giáo hóa hữu tình. Các Bồ-tát đều được tự tại, đối với hữu tình tâm luôn thanh tịnh, biết rõ căn tánh sai biệt của chúng sinh, thông đạt mật tạng thâm thâm của Như Lai, vượt hơn tất cả sự nghiệp hiểu biết của ma, huân tập các việc lành vốn có chứ không chờ đợi duyên bên ngoài, được tất cả Như Lai hộ niệm, mở cửa giải thoát cho tất cả chúng sinh, là vị Đại tướng Đạo sư dẹp quân địch ma. Ở đại thiên thế giới chỉ một mình Ngài được xưng là bậc Dũng mãnh. Là vị Đại y vương giỏi bố thí thuốc pháp, nhận lãnh ngôi vị Pháp vương làm pháp quán đảnh giải thoát, phóng ánh sáng trí tuệ chiếu soi tất cả, không nhiễm tám loại gió, giống như hoa sen, thông đạt tất cả pháp môn tổng trì một cách sâu rộng khó lường như biển cả, kiên cố bất động như núi Diệu cao. Trí tuệ thanh tịnh không có vẩn đục, trong ngoài sáng sạch như ngọc ma-ni. Đối với các pháp tướng đều được tự tại, phạm hạnh thanh bạch đến chỗ cứu cánh. Như vậy, vì độ hữu tình nên Bồ-tát dùng phương tiện thiện xảo hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa đi đến tòa Bồ-đề, ngồi kiết già, nhiếp phục ma oán.

Vì muốn thành tựu mười lực của Phật, bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, mười tám pháp Phật bất cộng, vô lượng, vô biên công đức chư Phật... nên Bồ-tát chuyển đại pháp luân, rống tiếng sư tử bố thí pháp cho tất cả hữu tình tùy theo khả năng của họ đều được đầy đủ. Vì Pháp nhãn thanh tịnh của hữu tình nên Bồ-tát dùng pháp Vô thượng, nhiếp phục ngoại đạo, thị hiện bản nguyện thành tựu của chư Phật. Đối với các pháp đều được tự tại. Các ông nên đến cúng dường Bồ-tát.

Đại đức nên biết, như vậy, Bồ-tát bằng phương tiện thiện xảo hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa thị hiện đi đến tòa Bồ-đề.

Lúc ấy, tướng ngàn bánh xe ở dưới hai bàn chân phóng ra vô lượng ánh sáng vi diệu chiếu khắp cõi giới địa ngục, ngạ quỷ, súc sinh. Ở trong cõi ấy hữu tình nào nhận được ánh sáng này thì thân tâm an lạc, xa lìa khổ não.

Bấy giờ, ở trong long cung có Đại long vương tên Ca-lý-ca nhận được ánh sáng này rồi sinh lòng hoan hỷ bảo loài rồng:

–Ánh sáng vi diệu này chiếu đến chúng ta làm cho chúng ta đều được an vui. Ngày xưa ta đã từng gặp ánh sáng này thì lúc ấy có Như Lai xuất hiện ở đời. Nay đã có ánh sáng vi diệu này chắc chắn có Phật xuất hiện ở thế gian. Chúng ta nên sắm các thứ

hương hoa, trân bảo vi diệu, tràng phan, bảo cái trở lên âm nhạc đi đến cúng dường.

Lúc ấy, Long vương dẫn quyến thuộc đem đầy đủ các thứ cúng dường rồi nổi lên vàng mây lớn, mưa xuống vô lượng hương đi đến chỗ Bồ-tát, trở âm nhạc, dâng vật cúng dường. Sau khi đi nhiều phía bên phải quanh Bồ-tát, Long vương tán thán:

–Ánh sáng vi diệu chiếu soi làm cho chúng tôi được an lạc, chắc chắn có Phật Tối Thắng xuất hiện ở đời. Các thứ ngọc quý trang trí ở mặt đất, cỏ cây đều biến thành báu. Sông hồ đều lặng không có sóng gió, do đó biết được Phật xuất hiện ở đời. Ánh sáng mặt trời, mặt trăng, Phạm thiên, Đế Thích không hiện, cõi ác được thanh tịnh quyết chắc Phật xuất hiện ở đời. Thí như có người lúc nhỏ bị lạc cha mẹ đến khi lớn khôn bỗng nhiên được gặp lại, vui mừng nhảy nhót không thể kềm chế được.

Cũng vậy, tất cả thế gian thấy Phật xuất hiện đều rất hân hoan. Quá khứ chúng ta đã từng cúng dường chư Phật. Ngày nay được gặp Sư Tử Pháp Vương thì chúng ta sinh ra cũng không uống phí. Đại đức nên biết, như vậy, Bồ-tát bằng phương tiện thiện xảo hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa trải tòa cỏ ngồi dưới gốc cây Bồ-đề, đi quanh bên phải bảy vòng, ngồi ngay thẳng chánh niệm. Hữu tình thấp hèn thấy tướng như vậy, còn các Đại Bồ-tát thấy có tám vạn bốn ngàn Thiên tử đều riêng trải một tòa Sư tử lớn. Các tòa Sư tử đều do châu báu làm thành, có lưới bảy báu giăng phủ ở trên, được treo chuông vàng ở bốn góc, tràng phan, bảo cái la liệt khắp nơi.

Bồ-tát biến hiện an tọa trên tám vạn bốn ngàn tòa Sư tử mà các Thiên tử đều không thể thấy nhau nên họ nghĩ rằng Bồ-tát chỉ ngồi trên tòa mình chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột, do đó sinh tâm hoan hỷ đối với Vô thượng giác nên đều được không thoái chuyển.

Đại đức nên biết, Bồ-tát bằng phương tiện thiện xảo hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa thì tướng giữa hai lông mày phóng ánh sáng lớn chiếu khắp thế giới ba lần ngàn làm cho cung điện ma mất đi ánh sáng. Khi ấy, các ma vương đều nghĩ rằng: “Do nhân duyên gì có ánh sáng này che mất ánh sáng của cung điện chúng ta, chẳng lẽ Bồ-tát ngồi tòa Bồ-đề sắp chứng Vô thượng Bồ-đề hay sao?” Nghĩ rồi cùng nhau quán thấy Bồ-tát ngồi trên tòa Kim cang dưới cây Bồ-đề. Thấy rồi kinh sợ liền triệu tập vô lượng trăm ngàn quân ma hình tướng khác nhau cầm nhiều binh khí, tràng phan, phát ra nhiều âm thanh làm cho người nào nghe thì các lỗ chân lông chảy đều chảy máu.

Lúc ấy, Bồ-tát dùng lực đại Bi làm mất âm thanh ấy. Đó là Bồ-tát bằng phương tiện thiện xảo hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, nhớ nghĩ vô lượng ức kiếp về quá khứ, siêng năng tu hành Bồ thí, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tĩnh lự, Bát-nhã, Từ, Bi, Hỷ, Xả, Niệm trụ, Chánh đoạn, Thần túc, Căn, Lực, Giác chi, Thánh đạo, Tịch chỉ, Diệu quán, tam Minh, tám Giải thoát đều được viên mãn. Nhớ rồi liền đưa bàn tay vàng rờ từ trên đỉnh đầu cho đến khắp thân, nói rằng:

–Ta muốn cứu vượt khổ não cho hữu tình nên khởi tâm đại Bi.

Lúc nghe tiếng nói của Bồ-tát, Ma vương và quyến thuộc đều lăn nhào nghiêng ngã.

Bấy giờ, Bồ-tát dùng lực đại Bi làm cho quân ma nghe tiếng nói ở giữa hư không:

–Các ông nên quy y Đại Tiên thì có thể ban cho sự vô úy và cứu hộ tất cả tịnh giới.

Nghe rồi, ma và quyến thuộc vẫn còn nằm trên mặt đất nói rằng:

–Xin nguyện Đại Tiên cứu hộ chúng tôi.

Bồ-tát bằng phương tiện thiện xảo nương vào Bát-nhã ba-la-mật-đa phóng ra ánh

sáng lớn. Hữu tình nào nhận được ánh sáng đều không còn sự sợ hãi. Lúc thấy sự việc ấy ma và quyến thuộc vừa sợ hãi, vừa vui mừng.

Đại đức nên biết, Bồ-tát bằng phương tiện thiện xảo hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa làm cho sự thấy biết của hữu tình khác nhau. Nghĩa là có hữu tình thấy Bồ-tát nhiếp phục ma quân, có hữu tình lại không thấy; hoặc thấy Bồ-tát chỉ ngồi trên tòa cỏ, hoặc thấy Bồ-tát ngự trên đài Sư tử, hoặc thấy Bồ-tát ngồi trên mặt đất, hoặc thấy Bồ-tát ngồi trên tòa Sư tử ở giữa hư không. Thấy cây Bồ-đề tướng cũng sai khác, nghĩa là hoặc thấy đó là cây Tát-bát-la, hoặc thấy là cây Thiên viên thai, hoặc thấy cây này do các báu hợp thành, hoặc thấy cây này cao bằng bảy cây Đa-la, hoặc thấy cây này khoảng tám vạn bốn ngàn do-tuần, có tòa Sư tử chừng bốn vạn hai ngàn do-tuần. Bồ-tát ngồi ở dưới gốc cây này, hoặc thấy Bồ-tát dạo chơi ở không trung, hoặc thấy ngồi dưới cây Bồ-đề. Như vậy Bồ-tát bằng phương tiện thiện xảo hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa thị hiện các loại thần thông biến hóa để độ hữu tình.

Đại đức nên biết, Bồ-tát bằng phương tiện thiện xảo hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa ngồi tòa Bồ-đề, có vô lượng, vô số, vô biên hằng hà sa Bồ-tát ở khắp mười phương đều đến nhóm họp trụ giữ hư không, phát ra các thứ âm thanh an ủi Bồ-tát làm cho thân Bồ-tát an lạc, tâm sinh hoan hỷ.

Lành thay, Đại sĩ! Dũng mãnh tinh tấn thì mau chóng thành tựu điếm lành rộng lớn, tâm như Kim cang chớ sinh sợ hãi, thần thông du hý lợi ích hữu tình, có khả năng chỉ trong một sát-na là chứng trí Nhất thiết.

Bồ-tát như thế ngồi tòa Bồ-đề, ma đến quấy nhiễu đều không sân giận. Trong một sát-na tâm tương ứng với lý Bát-nhã ba-la-mật-đa hướng đến cứu cánh, thông đạt tất cả sở tri kiến.

Đại đức nên biết, Bồ-tát bằng phương tiện thiện xảo hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa ngồi tòa Bồ-đề, có chư Phật ở khắp mười phương hằng hà sa thế giới đều cùng khen ngợi:

–Lành thay, lành thay! Đại sĩ mới có khả năng thông đạt Tự nhiên trí, Vô ngại trí, Bình đẳng trí, Vô sư trí, đại Bi trang nghiêm.

Đại đức nên biết, Bồ-tát bằng phương tiện thiện xảo hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa có khả năng thị hiện các việc như thế. Các loài hữu tình hoặc thấy Bồ-tát ngày nay chứng đắc Bồ-đề, hoặc thấy Bồ-tát thành Phật đã lâu, hoặc có hữu tình chỉ thấy một thế giới, trong đó có Tứ đại Thiên vương đều cúng dường bình bát, hoặc thấy mười phương hằng hà sa thế giới Tứ đại Thiên vương đều cúng dường bình bát.

Khi ấy, Bồ-tát hữu tình nên nhận tất cả cái bát ấy chồng xấp trong lòng bàn tay, dùng tay đè xuống tạo thành một cái bát. Các Tứ đại Thiên vương không thấy sự việc ấy, nên đều nghĩ rằng: “Đức Thế Tôn chỉ nhận cái bát của mình.”

Lúc ấy, có sáu vạn Thiên tử nương vào nguyện lực ở đời trước đi đến cúng dường. Trong đời quá khứ họ đã nguyện rằng:

–Nếu Bồ-tát này khi mới thành Phật, nguyện Ngài thọ nhận sự cúng dường của chúng tôi đầu tiên.

Khi thuyết pháp như vậy có ba vạn Bồ-tát chứng đắc Vô sinh nhẫn, ba vạn sáu ngàn Bồ-tát đều ở trong quả vị Giác ngộ cao tột, được không thoái chuyển. Tám vạn trời, người xa lìa trần cấu xuất sinh Pháp nhãn thanh tịnh. Vô lượng, vô biên các loài hữu tình đều phát tâm cầu quả vị Giác ngộ cao tột.

Đại đức nên biết, Bồ-tát bằng phương tiện thiện xảo nương vào Bát-nhã ba-la-

mật-đa sắp muốn thị hiện chuyển đại pháp luân, lúc ấy vị chủ thế giới Kham nhẫn nắm búi tóc của Phạm vương, đồng thời liền có sáu mươi tám vạn chúng Phạm thiên đi đến chỗ Phật đánh lễ dưới chân Ngài, cung kính chấp tay đi nhiều bên phải bảy vòng rồi ba lần thưa rằng:

–Xin nguyện Đấng Đại Bi! Thương xót chúng con, chuyển đại pháp luân. Xin nguyện Đấng Đại Bi! Thương xót chúng con, chuyển đại pháp luân. Xin nguyện Đấng Đại Bi! Thương xót chúng con, chuyển đại pháp luân.

Sau ba lần thỉnh như vậy rồi liền hóa thành tòa Sư tử lớn. Tòa ấy cao rộng bốn vạn hai ngàn do-tuần, các thứ trang trí kiên cố an ổn. Lúc ấy ở mười phương thế giới có vô lượng Thiên chủ Đế Thích đều trải tòa Sư tử cho Như Lai. Số lượng và sự trang nghiêm cũng lại như vậy.

Khi ấy, Bồ-tát thị hiện thần thông lực làm cho chư Thiên kia đều thấy Bồ-tát ngồi trên tòa ấy chuyển pháp luân, Bồ-tát đã ngồi trên tòa Sư tử liền nhập vào vô biên cảnh Tam-ma-địa, phóng ánh sáng lớn soi khắp mười phương hằng hà sa thế giới, lại làm cho thế giới kia chấn động bằng sáu cách. Trong đó có chúng hữu tình khổ não tạm dừng, thân tâm an lạc, cũng tạm xa lìa tham, sân, si và các pháp bất thiện... đem lòng Từ hượng đến với nhau giống như tình mẹ con.

Khi ấy, thế giới ba lần ngàn Trời, Rồng, Dược-xoa, Càn-thát-bà, A-tố-lạc, Ca-lâu-la, Khẩn-na-la, Mạc-hô-lạc-già, Nhân phi nhân... đầy dẫy trong ở đó, không còn một kẻ hở nào nhỏ như lỗ chân lông. Hữu tình nào nghe pháp khổ mà thọ giáo thì Phật nói khổ, muốn nghe pháp vô ngã, tịch tĩnh, xa lìa, vô thường, không, mà thọ giáo lại cũng như vậy.

Hữu tình nào muốn nghe như huyễn mà thọ giáo thì Phật thuyết pháp như huyễn, muốn nghe pháp như mộng, như tiếng vang, như bóng, như quáng nắng, như sự biến hóa, như thành Tầm hương, mà thọ giáo lại cũng như vậy.

Hữu tình nào muốn nghe pháp môn giải thoát Không, Vô tướng, Vô nguyện mà thọ giáo thì Phật thuyết pháp Không, Vô tướng, Vô nguyện.

Lúc ấy, có hữu tình nghe Như Lai thuyết các pháp từ nhân duyên sinh, hoặc nghe thuyết về uẩn, hoặc nghe thuyết về giới, hoặc nghe thuyết về xứ, hoặc nghe thuyết khổ, hoặc nghe thuyết tập, hoặc nghe thuyết diệt, hoặc nghe thuyết đạo.

Hoặc có hữu tình nghe thuyết Niệm trụ, Chánh đoạn, Thần túc, Căn, Lực, Giác chi, Thánh đạo. Hoặc có hữu tình nghe thuyết Tịch chỉ, Diệt quán.

Hoặc có hữu tình nghe thuyết pháp Thanh văn, hoặc có hữu tình nghe thuyết pháp Độc giác. Hoặc có hữu tình nghe thuyết pháp Bồ-tát.

Bồ-tát bằng phương tiện thiện xảo hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa thị hiện các tướng chuyển pháp luân như thế, tùy thuận theo căn tánh sai biệt của hữu tình đều được lợi lạc lớn tâm sinh hoan hỷ.

Bấy giờ, Xá-lợi Tử hỏi Tối Thắng:

–Thiên vương! Cảnh giới Bồ-tát dùng phương tiện thiện xảo hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa cực vi thậm thâm khó nghĩ, khó bàn, khó hiểu biết, khó nhập vào.

Tối Thắng đáp

–Đại đức nên biết, Bồ-tát bằng phương tiện thiện xảo hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa được vô lượng, vô biên công đức tối thắng. Lời nói của tôi ngày nay trong trăm phần, ngàn phần, cho đến vô số phần, chẳng được một phần. Chỉ có Như Lai mới thuyết hết được. Nay tôi có nói một chút phần kia là đều nương vào oai lực của Như Lai. Vì

vậy cho nên cảnh giới chư Phật không thể nghĩ bàn. Nhất sinh bổ xứ Bồ-tát thuyết công đức ấy còn chưa cùng tận, huống nữa là các Bồ-tát khác.

Đại đức nên biết, cảnh giới chư Phật tịch tĩnh là sự nói năng, chỉ có Vô phân biệt trí và Hậu đắc trí mới hiểu rõ.

Đại đức nên biết, Đại Bồ-tát nào muốn chứng đạt cảnh giới chư Phật cần dùng phương tiện thiện xảo học Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa rốt ráo thông đạt Tam-ma-địa Kiện hành, Tam-ma-địa Như huyễn, Tam-ma-địa Kim cang dụ, Tam-ma-địa Kim cang luân, Tam-ma-địa Vô động tuệ, Tam-ma-địa Biến thông đạt, Tam-ma-địa Bất duyên cảnh giới, Tam-ma-địa Sư tử tự tại, Tam-ma-địa Tam-ma-địa vương, Tam-ma-địa Công đức trang nghiêm, Tam-ma-địa Tịch tĩnh tuệ, Tam-ma-địa Phổ siêu việt, Tam-ma-địa Vô nhiễm trước, Tam-ma-địa Tuệ trang nghiêm vương, Tam-ma-địa Vô đẳng đẳng, Tam-ma-địa Đẳng học, Tam-ma-địa Chánh giác, Tam-ma-địa Duyệt ý, Tam-ma-địa Hoan hỷ, Tam-ma-địa Thanh tịnh, Tam-ma-địa Hỏa diệm, Tam-ma-địa Quang minh, Tam-ma-địa Nan thắng, Tam-ma-địa Thường hiện tiền, Tam-ma-địa Bất hòa hợp, Tam-ma-địa không sinh, Tam-ma-địa Thông đạt, Tam-ma-địa Tối thắng, Tam-ma-địa Siêu quá ma cảnh, Tam-ma-địa trí Nhất thiết tuệ, Tam-ma-địa Tràng tướng, Tam-ma-địa Đại bi, Tam-ma-địa An lạc, Tam-ma-địa Ái niệm và Tam-ma-địa Bất kiến pháp.

Đại đức nên biết, Đại Bồ-tát nào dùng phương tiện thiện xảo siêng học Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa liền có khả năng thông đạt rốt ráo vô lượng, vô biên hằng hà sa số tất cả pháp môn Tam-ma-địa này mới có thể chứng nhập cảnh giới chư Phật. Tâm vị ấy được an ổn không có sợ hãi cũng giống như vua Sư tử chẳng sợ cầm thú. Vì sao vậy? Vì Đại Bồ-tát nào tu Tam-ma-địa như thế, hễ có đi đâu đều không sợ hãi, chẳng thấy một oán địch nào trước mặt. Vì sao vậy? Nay Xá-lợi Tử, Đại Bồ-tát bằng phương tiện thiện xảo hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa thì tâm không chỗ duyên, cũng không chỗ trụ. Thí như có người sinh vào cõi Vô sắc, ở trong tám vạn đại kiếp chỉ có một thức, không có chỗ trụ, cũng không chỗ duyên, như vậy Bồ-tát bằng phương tiện thiện xảo hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa tâm không chỗ duyên cũng không chỗ trụ. Đó là Bồ-tát tâm chẳng lành chỗ không hành, tâm chẳng tưởng chỗ không tưởng, tâm chẳng duyên chỗ không duyên, tâm chẳng chấp trước chỗ không chấp trước, tâm chẳng loạn chỗ không loạn, tâm không cao thấp, tâm không thuận nghịch, không buồn, không vui, không phân biệt hay xa lìa phân biệt, lìa pháp chỉ, pháp quán tâm không tùy trí, tâm không tự trụ cũng không trụ ở đâu, không nương trụ vào mắt, không nương trụ vào tai, mũi, lưỡi, thân, ý; không nương trụ vào sắc, không nương trụ vào thanh, hương, vị, xúc, pháp. Tâm không ở bên trong, không ở ngoài cũng không ở giữa hai bên. Tâm không duyên pháp, cũng không duyên trí, không ở trong ba đời, không xa lìa ba đời.

Đại đức nên biết, đó là Bồ-tát bằng phương tiện thiện xảo hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, không giữ một pháp mà đối với các pháp tri kiến vô ngại. Vì tâm hành tịnh nên thấy các pháp đều tịnh. Không giữ tướng thấy nên thấy không phân biệt, xa lìa hý luận.

Đại đức nên biết, Bồ-tát bằng phương tiện thiện xảo hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, không tương ứng cùng Nhục nhãn, Thiên nhãn, Tuệ nhãn, Pháp nhãn, Phật nhãn cũng không phải không tương ứng. Cũng lại không tương ứng cùng các trí Thiên nhĩ, Tha tâm, Túc trụ, Thần cảnh, Lưu tận cũng chẳng phải không tương ứng.

Đại đức nên biết, phương tiện thiện xảo sâu xa hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, cùng các pháp đều chẳng tương ứng và chẳng phải không tương ứng. Các Đại Bồ-tát với

phương tiện thiện xảo hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, được bình đẳng trí đối với các pháp, có khả năng quán xét tất cả tâm hạnh của hữu tình, như thật biết các pháp nhiễm tịnh, không mất chánh niệm đối với công đức mười lực của Phật, bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, mười tám pháp Phật bất cộng và vô lượng, vô biên công đức của Phật.

Các Bồ-tát bằng phương tiện thiện xảo hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, thấu đạt các pháp vô công dụng tâm, vô tâm ý thức, thường tại định. Chẳng ra khỏi định mà giáo hóa hữu tình, làm các Phật sự chưa hề ngưng nghỉ. Đối với Phật pháp được vô ngại trí, tâm không nhiễm trước. Thí như hóa Phật hóa làm Như Lai. Như Lai hóa ra không tâm, ý, thức, không thân, không thân nghiệp, không ngữ, không ngữ nghiệp, không ý, không ý nghiệp mà có năng lực làm các Phật sự lợi ích hữu tình. Vì sao? Vì nhờ thần lực của Phật. Như vậy Bồ-tát được hóa ra bằng phương tiện thiện xảo hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, không thân, không thân nghiệp, không ngữ, không ngữ nghiệp, không ý, không ý nghiệp, vô công dụng tâm thường làm Phật sự lợi ích cho hữu tình. Vì sao? Xá-lợi Tử, các Đại Bồ-tát bằng phương tiện thiện xảo hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, tâm không phân biệt, thông đạt các pháp đều như huyền nhưng mà hữu tình thường nghe Phật pháp.

Đại đức nên biết, trí tuệ của Bồ-tát chẳng trú hữu vi, không trú vô vi, không trú các uẩn, xứ, giới, không trú trong ngoài hoặc giữ trong ngoài, không trú thiện ác hoặc thế xuất thế, không trú nhiễm tịnh, hữu lậu, vô lậu, hữu vi, vô vi, không trú ba đời hoặc lia ba đời, không trú hư không trạch, phi trạch diệt. Đó là các Bồ-tát bằng phương tiện thiện xảo hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, tuy tâm thường không có chỗ trú như thế, nhưng hay thông đạt tánh tướng các pháp dùng vô ngại trí, vô công dụng tâm, tuyên thuyết các pháp thường trú tịch tĩnh cho các hữu tình, làm việc giáo hóa không có ngưng nghỉ. Đó là nguyện lực đời trước của Bồ-tát mạnh mẽ, thuyết pháp cho người vô công dụng tâm. Bồ-tát nhờ phương tiện thiện xảo hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, thường không sợ hãi. Vì sao vậy? Vì họ thường được y thần chấp Kim cang hộ vệ trong lúc đi hoặc đứng, hoặc ngồi, hoặc nằm.

Đại đức nên biết, Đại Bồ-tát nào nghe thuyết Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa như thế mà tâm không kinh sợ, không nghi hoặc, phải biết vị ấy đã được thọ ký Bồ-đề. Vì sao vậy? Vì tín thọ phương tiện thiện xảo của Bát-nhã ba-la-mật-đa tức gần cảnh giới Phật, nhờ nhất tâm này nên thường thông đạt tất cả Phật pháp. Vì thông đạt Phật pháp nên lợi lạc hữu tình, không thấy có hữu tình và Phật pháp sai khác. Vì sao vậy? Hữu tình và Phật pháp, lý đạo không có hai.

